

Số: 624/KH-PGDĐT

Bắc Tân Uyên, ngày 06 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thực hiện Kế hoạch số 1249/KH-SGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

- Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp chủ yếu của ngành giáo dục và đào tạo để triển khai thực hiện Kế hoạch số 1249/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương.

- Là căn cứ để các trường trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

2. Yêu cầu

- Chuyển biến tích cực giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang hướng coi trọng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của người học. Chú trọng chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Đổi mới giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, từng bước hiện đại hóa giáo dục và đào tạo.

- Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được; xây dựng các giải pháp đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình và bước đi phù hợp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với đổi mới giáo dục và đào tạo

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động 81-CTHĐ/TU ngày 03/4/2014 của Tỉnh ủy Bình Dương; Kế hoạch số 3641/KH-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1249/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương; Kế hoạch số 23-



KH/HU ngày 15/12/ 2014 của Huyện ủy Bắc Tân Uyên và kế hoạch số 2115/KH-UBND ngày 31/12/2014 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương 8 (khóa XI) về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế*” trong toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Đổi mới công tác thông tin và truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia đánh giá, giám sát và phản biện của toàn xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác phát triển Đảng, bồi dưỡng chính trị trong các trường học, trước hết là trong đội ngũ giáo viên, nâng cao tỷ lệ Đảng viên trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường học theo từng năm.

- Hiệu trưởng các trường phải nêu cao vai trò tiên phong, sự đi đầu đổi mới của Cấp ủy trong các trường học, phải gương mẫu và chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước, trước Ngành Giáo dục và Đào tạo, trước nhân dân về việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo ở đơn vị.

- Tổ chức có chất lượng các hoạt động của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Công đoàn và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học

- Thực hiện công khai mục tiêu, chuẩn đầu vào, đầu ra ở từng cấp học ở các cơ sở giáo dục.

- Triển khai hiệu quả việc đổi mới nội dung chương trình giáo dục nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học, theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ.

- Tiếp tục đổi mới và chuẩn hóa nội dung giáo dục mầm non, chú trọng kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý, yêu cầu phát triển thể lực và hình thành nhân cách.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chống mù chữ; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS; phổ cập bậc trung học. Sau phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi tiếp tục chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi và từng bước tiến tới thực hiện phổ cập cho trẻ 3 tuổi.

- Thực hiện dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo điều kiện để học sinh tự cập nhật kiến thức, phát triển kỹ năng và phát triển năng lực cá nhân.

- Dạy ngoại ngữ và tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực, bảo đảm năng lực sử dụng của người học.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy và học tạo thuận lợi thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

- Bảo đảm cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, có kiến thức và kỹ năng, đáp ứng yêu cầu phân luồng sau trung học cơ sở.

3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp dạy học, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo trung thực, khách quan

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; tổ chức dạy học tích hợp, dạy học theo chủ đề, theo dự án, đúng yêu cầu về đổi mới chương trình sách giáo khoa từ năm học 2018- 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2. Đổi mới phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá

- Đổi mới phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo từ nội dung đến hình thức tổ chức.

- Tổ chức các kỳ thi an toàn, nghiêm túc, bảo đảm trung thực, khách quan, đánh giá đúng năng lực học sinh, phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

- Tiếp tục triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; công khai kết quả kiểm định.

- Chú trọng kiểm tra, đánh giá, kiểm soát chất lượng giáo dục- đào tạo đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Đảm bảo hạn chế và tiến tới chấm dứt các biểu hiện tiêu cực về dạy thêm học thêm trái quy định.

4. Điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới giáo dục theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập

4.1. Điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp

- Đảm bảo đến năm 2020, tham mưu thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp phù hợp với yêu cầu xây dựng trường học theo hướng hiện đại hóa, trường đạt Chuẩn quốc gia; Tiếp tục rà soát, xây dựng các trường đã đủ điều kiện để phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

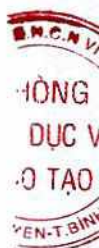
- Khuyến khích xã hội hóa để đầu tư xây dựng và phát triển các trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Tăng tỷ lệ trường ngoài công lập, nhóm trẻ lớp mẫu giáo ngoài công lập phát triển theo hướng chuẩn hóa, bền vững đối với giáo dục mầm non.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015 của Chính phủ về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường.

4.2. Xây dựng xã hội học tập

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng các xã.

- Đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; định hướng nghề nghiệp ở trung học cơ sở.



- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”.

5. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng

- Đẩy mạnh phân cấp quản lý và thực hiện phân cấp theo các nội dung Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục.

- Phân cấp quản lý cho các đơn vị trường học trên nguyên tắc tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

- Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục và đào tạo; phát huy vai trò của hội đồng trường được quy định trong Điều lệ nhà trường ở các cấp học. Thực hiện giám sát của các chủ thể trong nhà trường và xã hội.

- Kiện toàn bộ máy tham mưu và quản lý giáo dục các cấp; nâng cao trách nhiệm công vụ và chất lượng tham mưu.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh tra giáo dục; chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục; kiểm tra, giám sát thực hiện việc công khai đối với các cơ sở giáo dục; giám sát chặt quản lý thu- chi tại các cơ sở giáo dục, xử lý nghiêm các vi phạm.

- Quản lý chất lượng đầu ra; quản lý quá trình đào tạo và chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua phù hợp với từng đối tượng. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả. Đảm bảo khen thưởng đúng đối tượng, chính xác và kịp thời.

- Thực hiện việc cung cấp dịch vụ công về giáo dục và đào tạo; phát huy vai trò công thông tin điện tử ngành và các cơ sở giáo dục. Đổi mới cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin trong quản lý, thực hiện cơ chế người học tham gia đánh giá hoạt động giáo dục, đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý; cơ sở giáo dục, đào tạo tham gia đánh giá cơ quan quản lý nhà nước.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo nguồn nhân lực ngành GDĐT giai đoạn 2016 -2020”.

- Xây dựng kế hoạch luân chuyển công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; thực hiện điều chuyển, thuyên chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với giáo viên theo quy định.

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng, đánh giá, sử dụng và bổ nhiệm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Mạnh dạn xử lý các trường hợp không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong quá trình công tác theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ, quản lý giáo dục và đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giới thiệu những gương thầy cô giáo tiêu biểu, các điển hình tiên tiến xuất sắc trong dạy và học.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách của Trung ương và địa phương. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất các cơ sở giáo dục về công tác tổ chức cán bộ.

7. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, đảm bảo nguồn kinh phí cho giáo dục, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư.

- Bảo đảm công tác xây dựng, triển khai thực hiện và hoàn thành tốt các Kế hoạch, Chương trình, Đề án đã được phê duyệt.

- Phối hợp với các phòng, ban ngành và chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường lớp theo quy hoạch (có điều chỉnh) được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thiết bị dạy học, chú trọng thiết bị tiên tiến, hiện đại tại các nhà trường.

- Tham mưu xây dựng, phát triển các loại hình trường học tại các địa phương có Khu- Cụm công nghiệp phát triển; quy hoạch đất xây dựng trường học. Đảm bảo đủ quỹ đất xây trường, lớp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo quy hoạch ngành GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, tạo mọi điều kiện thuận lợi hướng dẫn về thủ tục, khuyến khích đầu tư xây dựng các trường ngoài công lập (tư thục).

- Khuyến khích việc hình thành các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài nhằm giúp học sinh nghèo, khuyết tật, dân tộc thiểu số có điều kiện vươn lên trong học tập.

- Tôn vinh, khen thưởng xứng đáng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc và đóng góp nổi bật cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

8. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, liên kết và hợp tác về giáo dục và đào tạo. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả trong GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch triển khai các chương trình tham quan, học tập cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường tại các tỉnh có nền giáo dục phát triển.

III. CÁC TIÊU CHÍ PHẢI ĐẠT THEO TỪNG GIAI ĐOẠN

(Phụ lục kèm theo)



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng các trường trực thuộc xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện tại đơn vị; tổ chức tổng kết hàng năm và báo cáo kết quả về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo qui định.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các trường trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Các trường trực thuộc;
- Lưu: VT, HC.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Tuấn Anh

PHỤ LỤC

CÁC TIÊU CHÍ PHẢI ĐẠT ĐƯỢC THEO TỪNG GIAI ĐOẠN

I. Các tiêu chí phải đạt vào năm 2018

Giáo dục mầm non

Có ít nhất 25% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, 90% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục bán trú tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi trong các cơ sở giáo dục mầm non giảm dưới 7%; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì và tình trạng dinh dưỡng trẻ phát triển bình thường đạt ít nhất 80% trở lên.

- 100% nhóm/ lớp trong các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- 100% xã có trường mầm non công lập.

- 40% trường mầm non công lập đạt chuẩn Quốc gia.

Cấp tiểu học:

- 99% trẻ 6- 10 tuổi được học tiểu học.

- 99% học sinh hoàn thành chương trình lớp học

- 97% trẻ trong địa bàn hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi.

- 100% các trường tiểu học dạy Tiếng Anh từ lớp 1.

- 90% trường tiểu học được lâu hóa.

- 85% học sinh được học 2 buổi/ ngày (trong đó 65% học bán trú).

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 80% trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia.

- 100% các xã đạt chuẩn Quốc gia về CMC, PCGDTH.

- 100% học sinh học buổi 2 được theo học lớp linh hoạt

- 90% Thư viện đạt chuẩn theo Quyết định 01/2003/QĐ-BGDĐT (trong đó có 30% Thư viện đạt chuẩn Thư viện Tiên tiến)

- 30% trường Tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Cấp Trung học cơ sở:

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.

- 100% trẻ 11 đến 14 tuổi đều học cấp THCS.

- 20% xã có trường THCS.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.

- Trên 95% học sinh tốt nghiệp THCS.

- 50% trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.

- 50% trường THCS đạt kiểm định chất lượng giáo dục.
- 100% các xã thuộc huyện đạt chuẩn Quốc gia về phổ cập THCS.

2. Các tiêu chí phải đạt được vào năm 2020

Giáo dục mầm non

- Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi đến năm 2020 đạt 30%, trẻ từ 3- 5 tuổi đạt 95% và được chăm sóc, giáo dục bán trú tại các cơ sở giáo dục mầm non.
- 100% xã có trường mầm non công lập học bán trú được chuẩn hóa.
- 98% giáo viên đạt trình độ chuẩn, trong đó có ít nhất 50% giáo viên lớp Mẫu giáo 5 tuổi đạt trình độ trên chuẩn.
- 100% nhóm/ lớp trong các cơ sở giáo dục mầm non được học Chương trình giáo dục mầm non.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi dưới 5%; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì và tình trạng dinh dưỡng trẻ phát triển bình thường đạt ít nhất 85% trở lên.
- Tỷ lệ trường mầm non công lập đạt chuẩn Quốc gia đạt 60%.

Cấp tiểu học: Số trường: 10 trường có lớp tiểu học.

- Trường chuẩn quốc gia đạt 80%.
- 100% trẻ 6- 10 tuổi được học tiểu học.
- 97% trẻ trong địa bàn hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi.
- 100% các trường tiểu học dạy Tiếng Anh từ lớp 1.
- 90% trường tiểu học được lầu hóa.
- Học sinh học 2 buổi: Tỷ lệ 90%.
- Bỏ học: Tỷ lệ 0,01% bỏ học, huy động ra lớp (tỷ lệ 100%).
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Học sinh lên lớp: 99%. Lưư ban: 0,1%.
- 100% các xã và đạt chuẩn Quốc gia về CMC, PCGDTH.

Cấp Trung học cơ sở:

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.
- 100% trẻ 11 đến 14 tuổi đều học cấp THCS.
- 50% xã có trường THCS.
- 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.
- Trên 96% học sinh tốt nghiệp THCS; kế hoạch trên 96% (2020).
- 100% trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.
- 100% các xã thuộc huyện đạt chuẩn Quốc gia về phổ cập THCS.